

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Điều lệ bổ sung và sửa đổi của Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản tháng 04/2017;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản ngày 19 tháng 04 năm 2019,

Ngày 19/04/2019, tại Hội trường Nhà khách T78, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức với sự tham gia của 48 cổ đông sở hữu 6.590.286 cổ phần chiếm 61,0212% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và Tờ trình, Đại hội đồng cổ đông đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung như sau:

QUYẾT NGHỊ

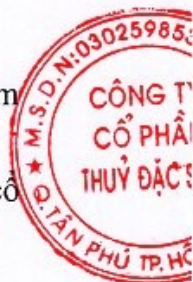
Điều 1: Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả SXKD năm 2018 và kế hoạch năm 2019.

Số cổ phần tán thành là 6.028.560 cổ phần, chiếm tỷ lệ 91,4765% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Một số chỉ tiêu chính về Kế hoạch năm 2019 như sau:

STT	Các thành viên	Doanh thu (tỷ đồng)	Xuất khẩu (triệu USD)	Sản xuất (tấn)	Gia công (tấn)
1	Nhà máy Seaspimex	424,70	14,30	2.815	3.539
2	Chi nhánh Ba Tri	212,30	6,90	1.385	
3	Chi nhánh Hà Nội	12,16			
Tổng cộng		649,16	21,20	4.200	3.539

Tổng lợi nhuận toàn Công ty năm 2019: 16,5 tỷ đồng.



Điều 2: Thông qua Báo cáo của HĐQT về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2018 và kế hoạch năm 2019.

Số cổ phần tán thành là 6.131.860 cổ phần, chiếm tỷ lệ 93,0439% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018.

Số cổ phần tán thành là 6.161.480 cổ phần, chiếm tỷ lệ 93,4934% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 4: Thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.

Số cổ phần tán thành là 6.158.880 cổ phần, chiếm tỷ lệ 93,4539% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 5: Thông qua Tờ trình v/v Phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019.

Số cổ phần tán thành là 4.032.030 cổ phần, chiếm tỷ lệ 61,1814% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 6: Thông qua Tờ trình v/v chi trả thù lao của thành viên HĐQT, thành viên BKS, thư ký HĐQT năm 2018 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2019. Báo cáo lương, thưởng của Tổng Giám đốc và Ban điều hành Cty năm 2018.

Số cổ phần tán thành là 6.113.630 cổ phần, chiếm tỷ lệ 92,7673% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 7: Thông qua Tờ trình v/v Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản năm 2019.

Số cổ phần tán thành là 6.131.860 cổ phần, chiếm tỷ lệ 93,0439% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 8: Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản diễn ra ngày 19 tháng 04 năm 2019 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Cổ đông của CTCP Thủy Đặc Sản; Thành viên Hội đồng quản trị; Thành viên Ban Kiểm soát và Ban Điều hành CTCP Thủy Đặc Sản chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Cty (đăng trên Website Cty);
- UBCKNN, SGDCKHN;
- TV HĐQT, BKS;
- BĐH Cty;
- Lưu VT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐẶC SẢN
CHỦ TỊCH HĐQT
LÊ CÔNG ĐỨC

BIÊN BẢN HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Tên doanh nghiệp : Công ty Cổ phần Thủy Đặc Sản

Mã số doanh nghiệp: 0302598530

Địa chỉ trụ sở chính : 51/14 Hòa Bình, P. Tân Thới Hòa, Quận Tân Phú, Tp.HCM

Điện thoại : 028 3760 8215

Fax : 028 3760 8213

Thời gian tổ chức : 08 giờ 53 phút, ngày 19 tháng 04 năm 2019

Địa điểm tổ chức : Hội trường Nhà khách T78 – 145 Lý Chính Thắng, Phường 7,
Quận 3, Hồ Chí Minh.

PHẦN 1

GIỚI THIỆU - KHAI MẠC CUỘC HỌP

1.1 BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU

Thành phần Ban Kiểm tra tư cách Đại biểu

- Ông: Phan Văn Phúc
- Ông: Ngô Bình Nguyên
- Bà: Lâm Thị Thu Thảo
- Ông: Lê Thị Hồng Ngân

Nội dung báo cáo

- Tổng số cổ đông được mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày 29/03/2019, sở hữu **10.800.000** cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Thủy Đặc Sản.
- Số lượng đại biểu tham dự Đại hội gồm 48 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 6.590.286 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 61,0212% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- Theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Thủy Đặc Sản đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

1.2 GIỚI THIỆU ĐOÀN CHỦ TỌA, THƯ KÝ ĐẠI HỘI VÀ BAN KIỂM PHIẾU

Đoàn Chủ tọa

- Ông Lê Công Đức Chủ tịch Đoàn – Chủ tọa Đại hội
- Ông Trần Phước Thái Thành viên Đoàn Chủ tọa

Thư ký

- Bà Phạm Vũ Nhã Trúc Tổ trưởng Tổ Thư ký Đại hội
- Bà Đoàn Thị Huế Thành viên Tổ Thư ký Đại hội

Ban kiểm phiếu

- Ông Phan Văn Phúc Trưởng Ban Kiểm phiếu
- Ông Trần Minh Trí Thành viên Ban Kiểm phiếu
- Bà Lâm Thị Thu Thảo Thành viên Ban Kiểm phiếu
- Bà Nguyễn Thị Ngọc Nga Thành viên Ban Kiểm phiếu

Đại hội nhất trí thông qua Danh sách Đoàn Chủ tọa, Thư ký Đại hội và Ban Kiểm Phiếu

1.3 THÔNG QUA QUY CHẾ LÀM VIỆC

Đại hội nhất trí thông qua Quy chế làm việc.

1.4 GIỚI THIỆU CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

Ông Lê Công Đức – Chủ tọa cuộc họp đọc chương trình Đại hội.

Đại hội nhất trí thông qua Chương trình Đại hội.

PHẦN 2

NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Đại hội nghe trình bày những nội dung sau:

- **Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh**

Người trình bày: Ông Lê Công Đức – Chức vụ: Tổng Giám đốc Công ty

Nội dung về Báo cáo của Tổng Giám đốc đã có trong tài liệu họp. Sau đây tôi xin trình bày vấn đề phát sinh trong năm 2019. Ông Lê Công Đức nói về vấn đề nợ khó đòi của khách hàng nước ngoài. Cụ thể là khách hàng Ghệ đóng lon thanh trùng Bonamar, đã giao hàng cho khách nhưng không thu được tiền 600.000 USD (gần 14 tỷ đồng).

Từ cuối 02/2019 đến 03/2019, khách hàng đã nộp hồ sơ lên Tòa án Mỹ và tuyên bố phá sản, không có khả năng chi trả và khoản nợ này gần như không thể đòi.

Seaspimex biết được khách hàng này tại hội chợ Boston, đây là một trong những công ty hàng đầu của Mỹ. Seaspimex đã rất cẩn trọng trong giao dịch ngay từ đầu, đi từng bước cẩn thận. Trong quá trình giao dịch, bên khách cũng rất thận trọng, họ gửi bộ quy chuẩn về sản phẩm rất tốt.

Trong quá trình hợp tác chúng ta ký 10 container hàng. Container đầu tiên giao vào tháng 8/2017, đến tháng 8/2018 họ thanh toán sòng phẳng, nhưng bắt đầu tháng



9/2018 họ thanh toán chậm. Container cuối cùng vì họ thanh toán chậm nên Seaspimex cho kéo hàng về.

Trong thương vụ này chúng tôi cho rằng đây là rủi ro do kinh doanh chứ không vụ lợi cho cá nhân nào, việc mua bán đã thực hiện theo đúng hợp đồng. Đối với thị trường Mỹ sẽ có rủi ro, khách hàng đặt cọc trước lúc xếp hàng, hàng đến Mỹ phải được cơ quan FDA chấp thuận thì khách mới có thể nhập hàng, sau đó họ mới thanh toán phần còn lại cho bên nhà xuất khẩu.

Có thể cổ đông ở đây chưa nắm rõ về quy trình chế biến mặt hàng ghẹ. Tôi xin nói rõ để quý vị cổ đông biết rõ hơn về cách chế biến mặt hàng Ghẹ đóng lon thanh trùng: vì khâu chế biến rất kĩ theo từng bước, hiện chỉ có 4 hoặc 5 nhà máy đủ điều kiện chế biến tại Việt Nam.

Lý do khách quan sản phẩm là hàng thanh trùng. Nó hoàn toàn khác các mặt hàng cá ngừ, bạch tuộc.... Nguyên liệu sau khi xử lý không lưu kho được bắt buộc phải đóng lon trong ngày. Mỗi khách hàng đều có nhãn riêng, có khách yêu cầu phải đóng bằng lon in. Cho nên chúng ta phải có đơn hàng trước để đóng lon, mặt hàng này không thể đóng bằng lon tạm vì như thế sản phẩm sẽ bị hư hỏng. Đây cũng là áp lực cho Phòng Kinh Doanh.

Sản phẩm gia công như chúng ta đang đi làm thuê, cá ngừ nội địa thì chỉ bán cho kênh siêu thị, còn lợi nhuận chủ yếu là mặt hàng ghẹ. Đặc thù của con ghẹ là theo mùa vụ từ tháng 6 đến tháng 12. Hai tháng đầu nguyên liệu ghẹ nhỏ, tháng 8 đến tháng 11 nguyên liệu ghẹ nhiều nhất trong năm, nên công ty tranh thủ lên đơn để đóng bán hàng. Nửa đầu năm 2016 Công ty chưa tìm kiếm được khách hàng thì nhà cung cấp nguyên liệu bán hàng cho công ty khác. Chúng tôi rất khó khăn để kéo lại nhà cung cấp.

Từ lý do chủ quan là chúng tôi đặt niềm tin vào khách hàng, và có mong muốn bán được nhiều hàng để tạo ra lợi nhuận cho Công ty.

Bản thân chúng tôi thật sự không mong muốn, cũng có 1 công ty mất gần 300.000\$ cho khách hàng này chứ không riêng gì Seaspimex. Chúng tôi cho rằng đây là thiệt hại lớn và chúng tôi hứa sẽ cố gắng khắc phục rủi ro này.

Cũng có nhiều rủi ro kinh doanh khác nhưng Công ty không vướng vào. Chúng tôi muốn công khai rõ ràng để quý vị rõ.

- **Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị**

Người trình bày: Ông Trần Phước Thái – Chức vụ: Thành viên HĐQT

- **Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát**

Người trình bày: Ông Phạm Văn Tranh – Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát

Phản hồi về vấn đề Bonamar: *(đính kèm nội dung phản hồi của Ban kiểm soát)*

Ông Lê Công Đức phản hồi ý kiến của BKS:

- Với tư cách là Tổng Giám đốc, tôi xin lỗi các vị cổ đông vì khoản công nợ này. Xin giải thích thêm ý kiến của BKS về Hợp đồng đơn giản. Các nội dung trong hợp đồng đã đáp ứng đủ yêu cầu đối với 1 hợp đồng ngoại thương.

59853
CÔNG TY
PHẦN
ĐẶC SÀ
TP. HỒ C

- Về thời điểm thanh toán: rất khó yêu cầu khách hàng đáp ứng đúng ngày thanh toán. Ví dụ như công ty IG, Beaver (Mỹ) khi đã thiết lập mối quan hệ buôn bán với nhau, không thể sòng phẳng bắt buộc khách phải thanh toán đúng ngày ngay đó. Như khi công ty IG bán đùi ếch đi Mỹ, khách hàng của họ không thanh toán cọc mà trả luôn 100% sau khi nhận hàng nhưng họ cũng vẫn phải thanh toán cọc trước cho chúng ta 50%. Đây chính là mối quan hệ làm ăn, dựa trên tình và niềm tin.
 - Luật pháp Mỹ không bắt buộc hình thức thanh toán giữa các doanh nghiệp nhưng bắt buộc hàng hóa phải được FDA chấp thuận thì mới được vào thị trường Mỹ. Khi FDA không chấp nhận thì khách sẽ trả hàng về.
 - BKS đặt vấn đề tại sao chúng ta không thuê một công ty kiểm định ở Việt Nam mà phải phụ thuộc vào FDA để rủi ro cao, vì FDA không chấp nhận kết quả của bất kì tổ chức nào khác. Ý kiến này của BKS không phù hợp với thực tế.
 - Lô hàng này chưa đến, chưa thanh toán thì lô hàng kế tiếp đã phải giao. Đúng là chúng tôi đã thiếu cẩn trọng, chúng tôi thành thật xin lỗi về vấn đề này. Nhưng nếu chúng ta chấp nhận giảm bớt lợi nhuận thì sẽ không có rủi ro, chúng ta sẽ có thể kiểm soát tốt hơn, có thể công nợ chỉ còn 100.000 USD hay 200.000 USD.
 - Tôi muốn giải trình rõ hơn để quý vị cổ đông nắm rõ.
- **Tờ trình Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018**
Người trình bày: Bà Đặng Thị Ngọc Bích – Chức vụ: Kế toán trưởng Công ty
 - **Tờ trình Phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch PPLN năm 2019**
Người trình bày: Bà Đặng Thị Ngọc Bích – Chức vụ: Kế toán trưởng Công ty
 - **Tờ trình thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT và kế hoạch thù lao năm 2018. Báo cáo lương, thưởng của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành Công ty năm 2018**
Người trình bày: Ông Trần Phước Thái – Chức vụ: Thành viên HĐQT
 - **Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019**
Người trình bày: Ông Phạm Văn Tranh – Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát

PHẦN 3 THẢO LUẬN

Sau khi nghe Ban Lãnh đạo Công ty trình bày các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông, các Đại biểu đã nêu các câu hỏi sau:

1. Ông Đồng - là cựu nhân viên XNK Seaspimex

Cám ơn Ban TGD đã tổ chức cuộc họp và có các báo cáo chi tiết về tình hình công ty. Thiệt hại vừa rồi xảy ra do lý do chủ quan và khách quan. Đây là những cái mà người kinh doanh phải đương đầu. Ban TGD đã rất cố gắng để vượt qua khó khăn của các năm trước và nắm bắt cơ hội mới. Chính vì vậy tôi muốn biết bộ phận kinh doanh có báo cáo lên Ban TGD về việc khách hàng đã không nghiêm túc trong thanh toán hay không? Ban TGD có động thái gì với khách hàng hay không? Nếu chúng ta đã làm hết những gì cần làm mà kết quả vẫn như vậy thì chúng ta nên rút kinh nghiệm cho lần sau. Chúng ta nên cẩn trọng chứ không phải rụt rè.



Từ tháng 8/2017 chúng ta xuất 10 containers thì không nhiều lắm. Thì những sự bất thường này chúng ta có nắm bắt, kiểm soát và làm việc với khách hàng rõ ràng chưa? Xuất nhập khẩu và thanh toán quốc tế rất vất vả, tôi cũng từng trải qua nên muốn chia sẻ.

2. Bà Trần Thị Lý và Bà Huỳnh Thị Thu Thủy

Chiến lược thị trường của công ty có phát triển đến các thị trường gần như Đông Nam Á (Campuchia, Lào, Myanmar) không? Việc tìm hiểu thị trường mới được tiến hành như thế nào trong các năm qua và sắp tới?

Phương hướng khắc phục khó khăn cho thị trường nội địa của mặt hàng cá ngừ đóng hộp: thu mua nguyên liệu, mở rộng phương thức bán hàng ngoài các kênh phân phối cũ?

3. Bà Thu

Mấy năm rồi tôi không tham dự ĐHCĐ, năm nay có chia cổ tức nên tôi tham dự xem tình hình công ty như thế nào.

Trong BCTC tôi thấy nợ ngắn hạn 2017 là 129 tỷ. Qua năm 2018: doanh thu tốt, lợi nhuận tốt nhưng nợ ngắn hạn tăng lên, hàng tồn kho tăng lên. Vậy nợ này có đúng là nợ ngắn hạn không? Tôi muốn biết chi tiết.

Lúc đầu anh Đức có nói quý vị cổ đông không hiểu rõ quy trình chế biến Ghẹ, xin lỗi anh nhưng tôi đã từng làm việc ở XN2 – ĐL nên tôi hiểu rõ quy trình chế biến Ghẹ. Vậy có phải anh không hiểu rõ cổ đông của mình? Anh cũng không tìm hiểu cổ đông của mình. Ngay cả cổ đông của mình anh không nắm rõ thì đương nhiên khách hàng, đối tác của mình anh cũng không nắm rõ nên xảy ra thiệt hại là chuyện hiển nhiên.

Ban điều hành suốt mấy năm không chia cổ tức cho cổ đông, báo cáo khó khăn này, khó khăn kia nhưng anh chị vẫn đi du lịch nước ngoài đều đặn. Tôi nghĩ nên xem lại Ban điều hành này đã ổn chưa?

4. Bà Cao Thị Mỹ Nhân

Nguyên liệu Ghẹ nhập vào có đạt chuẩn loại 1, loại 2?

Tiền phế liệu Ghẹ dùng vào đâu? Thu tiền phế liệu thì bù vào công nợ khách hàng chứ không đưa vào phúc lợi công đoàn để vụ lợi cho cán bộ.

Khối lượng phế liệu bán ra có đúng với hóa đơn xuất ra hay không? Khoản thu này có đưa vào BCTC hay chưa?

Lúc trước khi tôi còn làm ở Seaspimex, nhiều lúc thấy định mức cao thì sẽ lỗ, tôi có thắc mắc nhưng chỉ nhận được câu trả lời: hàng của sếp cứ nhận đi. Anh Đức có theo dõi sát sao vấn đề này không? Anh sắp về hưu rồi, những người tiếp sau nên cẩn trọng vì tiền là tiền của cổ đông, không thể để nợ 14 tỷ rồi nói xin lỗi là xong. Đó là trách nhiệm của anh chứ không phải nhân viên vì nhân viên đã báo cáo cho anh và anh vẫn tiếp tục cho xuất hàng.

Ông Lê Công Đức – Chủ tọa cuộc họp cùng Đoàn Chủ tọa đã giải đáp các câu hỏi của cổ đông như sau:

1. Trả lời câu hỏi của Ông Đồng:

Cảm ơn câu hỏi của anh, cách đặt vấn đề của anh rất nhẹ nhàng và tôi cảm ơn anh đã chia sẻ, đồng cảm với Công ty.

PKD được tôi chỉ đạo rất sát vì tôi có hơn 20 năm làm XNK. Chúng tôi đã có những chấn chỉnh để hạn chế rủi ro, cụ thể trong vấn đề điều khoản bảo hiểm, thanh toán. Ví dụ: bán hàng qua Mỹ có 2 giá FOB & CIF. Nếu không mua bảo hiểm và hàng hóa gặp rủi ro trước khi tới Mỹ, khách hàng sẽ kiện để đòi lại tiền cọc đã ứng trước. Nên tôi đã yêu cầu PKD phải mua bảo hiểm dù rằng điều này sẽ làm chúng ta tốn thêm 1 khoản chi phí cho mỗi lô hàng xuất đi.

Như đã đề cập, xuất hàng vào thị trường Mỹ chắc chắn gặp rủi ro. Một năm làm được 18-20 containers hàng, chúng tôi đã chia đều cho 3 khách hàng để giảm bớt rủi ro. Trong vòng 3 tháng, hàng đang trên đường, hàng đang sản xuất, hàng chờ thanh toán. Ban TGD đã kiểm soát khách hàng cùng PKD rất sát sao. Những mail gửi khách hàng đều gửi cho tôi. Nhưng khi nó vượt quá tầm kiểm soát của người chỉ đạo, PKD đã gửi mail cho ông sếp lớn của đối tác và nhận được phản hồi rằng công ty đang gặp khó khăn, sẽ sắp xếp thanh toán sớm nhất có thể. Lúc đó khách hàng lại cần hàng để bán Noel và trong quan hệ mua bán chúng ta cũng cần có niềm tin vào khách hàng.

Tôi tham gia hội chợ tìm kiếm khách hàng 2 năm, có khoảng 10 khách hàng tiềm năng nhưng không phải khách nào chúng ta cũng bán được (có khách yêu cầu cung cấp Ghế xanh, nhà máy ta không thể đáp ứng). Chỉ còn lại 3 khách hàng, chúng ta phải cố gắng để giữ khách và xây dựng mối quan hệ hợp tác lâu dài.

Xin chân thành cảm ơn anh vì đã nhìn nhận trong kinh doanh phải đối mặt với rủi ro. Đây là lời động viên rất lớn đối với chúng tôi, chúng tôi cũng đã thiếu cẩn trọng và sẽ có giải pháp để cải thiện trong tương lai.

2. Trả lời câu hỏi của bà Trần Thị Lý và bà Huỳnh Thị Thu Thủy:

Quan điểm của chúng tôi là không phát triển thị trường Lào, Campuchia. Trước đây Công ty có bán cho 1 khách Việt kiều Lào nhưng không nhiều, giá bán không cao.

Chúng tôi thấy không thể cạnh tranh với các công ty khác thì chúng tôi sẽ không làm. Những mặt hàng như xúc xích, heo 2 lát không cạnh tranh được thì chúng tôi không tiếp tục. Chúng tôi tập trung vào các siêu thị lớn để giữ thương hiệu Seaspimex, không bán vào các cửa hàng nhỏ lẻ vì họ yêu cầu gói đầu rất cao và thanh toán chậm. Bán hàng ra nước ngoài thì thu ngoại tệ ngay nên chúng tôi tập trung cho xuất khẩu.

***Ý kiến của Ông Trần Phước Thái – Đại diện cho phần vốn Nhà nước:**

Tôi là cổ đông đại diện cho Tổng công ty TS VN. Qua hoạt động 2018, Tổng công ty đã ghi nhận kết quả hoạt động của công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu của ĐHCĐ 2018 đưa ra, trong đó có chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận.

Năm 2019 xảy ra công nợ khó đòi 600.000 USD do nhiều nguyên nhân chủ quan, khách quan. Tổng công ty đề nghị nên đánh giá, phân tích kỹ tài chính của khách hàng dù là khách hàng trong hay ngoài nước trước khi bắt đầu giao dịch để tránh thiệt hại và rủi ro và tránh lặp lại những vấn đề như vậy.

Kết quả lợi nhuận 2018 thì Tổng công ty cũng đã ghi nhận được, kế hoạch đặt ra 15 tỷ, lãi thực 22 tỷ. Về Tờ trình phân phối lợi nhuận của công ty thì Tổng công ty không đồng ý với tờ trình này. Công nợ khó đòi là phần tích lũy từ năm 2018, qua 2019 đề nghị Ban điều hành phải đưa ra phương án làm thế nào để bù lại công nợ khó đòi. Cố gắng chia cổ tức 5% như năm 2018.

3. Trả lời câu hỏi của bà Thu:

Tôi xin lỗi, thật ra tôi chỉ muốn nói rõ quy trình chế biến Ghẹ cho các cổ đông hiểu rõ.

Nói chúng tôi yếu kém trong năng lực là không chuẩn xác. Các thiệt hại chúng tôi đã trình bày trước đây rồi. Sau 4 năm chúng tôi điều hành, đã khắc phục được nhiều vấn đề.

Năm 2014 sau vụ sập kho năm đầu là 14 tỷ công nợ, sau 4 năm chúng tôi mang lại lợi nhuận 80 tỷ và ngày càng tăng. Đây là lợi nhuận có được từ hoạt động sản xuất kinh doanh chứ không phải từ mặt bằng cho thuê. Đánh giá nên nhìn nhận thấu đáo sự việc, chúng tôi nói để quý cổ đông hiểu, đừng nên đánh đồng mọi chuyện với nhau.

Cuối năm tôi có tổ chức đi du lịch nước ngoài, để Chi có 4 chị quản đốc và 1 chị quản đốc dưới Ba Tri là được trả bằng quỹ khen thưởng phúc lợi, còn lại ai muốn đi thì tự đóng tiền, không hề lấy tiền của cổ đông.

Ông Lê Công Đức trả lời cho câu hỏi tiếp theo sau của Chị Thu:

Khắc phục là khắc phục như thế nào? Sang năm anh về hưu rồi, phần nợ ngắn hạn anh chưa trả lời.

Ông Lê Công Đức: Công nợ trong báo cáo kiểm toán đã nêu rõ, hàng hóa tồn kho là hàng chưa xuất chứ không phải hàng kém phẩm chất. Một số hàng hóa tồn kho, vật tư bao bì kém chất lượng từ những năm trước đã không còn. Chúng tôi hàng quý, cuối năm đều kiểm kê và xử lý hàng tồn kho.

4. Trả lời câu hỏi của bà Cao Thị Mỹ Nhân:

Chị đặt vấn đề rất đúng, đây cũng là vấn đề sống còn của nhà máy.

Sau này, chúng tôi chế biến ghẹ từ nguyên liệu đã qua xử lý, bóc tách vỏ chứ không sử dụng ghẹ sống như lúc chị còn làm. Nên phế liệu bây giờ chủ yếu ở phân xưởng Đồ hộp, ngày xưa có rất nhiều người sống nhờ vào phế liệu. Nhưng từ lúc về, chúng tôi đã kiểm soát vấn đề đó. Chúng tôi có hội đồng đấu giá phế liệu hàng năm. Thời xưa toàn bán cho 1 ông, nay phải đấu giá bằng cách gửi thư về hội đồng, ai trả giá cao nhất người đó được. Hội đồng đấu giá gồm Phó TGD, KTT, Trưởng P. Kế hoạch & CUVTNL. Một năm phế liệu thu về khoảng 15-16 tỷ đồng. Chị đã làm việc ngay lỗi của vấn đề nên đây cũng là dịp để chúng tôi nói rõ cho quý vị cổ đông biết. Mọi thứ đều có hóa đơn, tờ cân, kiểm soát, bảo vệ, chứng từ đầy đủ.

Tôi không làm trực tiếp nhưng có kinh nghiệm làm thủy sản đã nhiều năm. Tôi không trực tiếp gặp ai, tất cả đều theo chuyên môn mà làm. Ghẹ có chị Nhịn, chị Loan, Đồ Hộp có chị Sáu, bên thu mua nguyên liệu có Anh Trí. Đó là những người trung thực, tay nghề cao và tôi không hề trực tiếp gặp bất kỳ khách hàng nào. Chị Bích sẽ cung cấp cho chị tất cả những chứng từ, hóa đơn cần thiết.

PHẦN 4
CỔ ĐỒNG BIỂU QUYẾT

Vấn đề 1: Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh

➤ **Kết quả biểu quyết**

Số phiếu hợp lệ: 36

+ Số phiếu tán thành: 24	- Số cổ phần: 6.028.560	- Tỷ lệ: 91,4765%
+ Số phiếu không tán thành: 2	- Số cổ phần: 9.950	- Tỷ lệ: 0,1510%
+ Số phiếu không ý kiến: 10	- Số cổ phần: 478.630	- Tỷ lệ: 7,2627%
Số phiếu không hợp lệ: 1	- Số cổ phần: 5.020	- Tỷ lệ: 0,0762%

Như vậy, vấn đề 1 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Vấn đề 2: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị

➤ **Kết quả biểu quyết**

Số phiếu hợp lệ: 36

+ Số phiếu tán thành: 25	- Số cổ phần: 6.131.860	- Tỷ lệ: 93,0439%
+ Số phiếu không tán thành: 2	- Số cổ phần: 9.950	- Tỷ lệ: 0,1510%
+ Số phiếu không ý kiến: 9	- Số cổ phần: 375.330	- Tỷ lệ: 5,6952%
Số phiếu không hợp lệ: 1	- Số cổ phần: 5.020	- Tỷ lệ: 0,0762%

Như vậy, vấn đề 2 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Vấn đề 3: Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát

➤ **Kết quả biểu quyết**

Số phiếu hợp lệ: 36

+ Số phiếu tán thành: 28	- Số cổ phần: 6.161.480	- Tỷ lệ: 93,4934%
+ Số phiếu không tán thành: 1	- Số cổ phần: 20.850	- Tỷ lệ: 0,3164%
+ Số phiếu không ý kiến: 7	- Số cổ phần: 334.810	- Tỷ lệ: 5,0804%
Số phiếu không hợp lệ: 1	- Số cổ phần: 5.020	- Tỷ lệ: 0,0762%

Như vậy, vấn đề 3 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

3302
CỔ
CỔ
THUY
PHU

Vấn đề 4: Tờ trình Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018

➤ **Kết quả biểu quyết**

Số phiếu hợp lệ: 36

+ Số phiếu tán thành: 26	- Số cổ phần: 6.158.880	- Tỷ lệ: 93,4539%
+ Số phiếu không tán thành: 3	- Số cổ phần: 23.450	- Tỷ lệ: 0,3558%
+ Số phiếu không ý kiến: 7	- Số cổ phần: 334.810	- Tỷ lệ: 5,0804%
Số phiếu không hợp lệ: 1	- Số cổ phần: 5.020	- Tỷ lệ: 0,0762%

Như vậy, vấn đề 4 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Vấn đề 5: Tờ trình Phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch Phân phối lợi nhuận năm 2019

➤ **Kết quả biểu quyết**

Số phiếu hợp lệ: 34

+ Số phiếu tán thành: 21	- Số cổ phần: 4.032.030	- Tỷ lệ: 61,1814%
+ Số phiếu không tán thành: 3	- Số cổ phần: 1.963.450	- Tỷ lệ: 29,7931%
+ Số phiếu không ý kiến: 10	- Số cổ phần: 490.660	- Tỷ lệ: 7,4452%
Số phiếu không hợp lệ: 3	- Số cổ phần: 36.020	- Tỷ lệ: 0,5466%

Như vậy, vấn đề 5 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Vấn đề 6: Tờ trình thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2018 và kế hoạch thù lao năm 2019. Báo cáo lương, thưởng của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành Công ty năm 2018

➤ **Kết quả biểu quyết**

Số phiếu hợp lệ: 36

+ Số phiếu tán thành: 25	- Số cổ phần: 6.113.630	- Tỷ lệ: 92,7673%
+ Số phiếu không tán thành: 3	- Số cổ phần: 23.450	- Tỷ lệ: 0,3558%
+ Số phiếu không ý kiến: 8	- Số cổ phần: 380.060	- Tỷ lệ: 5,7670%
Số phiếu không hợp lệ: 1	- Số cổ phần: 5.020	- Tỷ lệ: 0,0762%

Như vậy, vấn đề 6 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

9853
NG TY
PHÂN
ĐẶC SỞ
TP. HỒ

Vấn đề 7: Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019

➤ Kết quả biểu quyết

Số phiếu hợp lệ: 36

+ Số phiếu tán thành: 25	- Số cổ phần: 6.131.860	- Tỷ lệ: 93,0439%
+ Số phiếu không tán thành: 3	- Số cổ phần: 23.450	- Tỷ lệ: 0,3558%
+ Số phiếu không ý kiến: 8	- Số cổ phần: 361.830	- Tỷ lệ: 5,4904%
Số phiếu không hợp lệ: 1	- Số cổ phần: 5.020	- Tỷ lệ: 0,0762%

Như vậy, vấn đề 7 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

PHẦN 6

THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT CUỘC HỌP

Thư ký Đại hội – Bà Phạm Vũ Nhã Trúc đọc Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019. Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Thư ký Đại hội – Bà Phạm Vũ Nhã Trúc đọc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019. Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Biên bản này được được lưu trữ tại Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản kết thúc vào lúc 12 giờ 25 phút ngày 19/04/2019./.

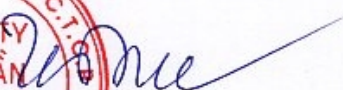
0-C.1.
N.
CHI MIA

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



PHẠM VŨ NHÃ TRÚC

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



LÊ CÔNG ĐỨC



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

(V/v công nợ phải thu khách hàng Bonamar Corporation)

Kính gửi: Cổ đông Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản

1/. Về công nợ phải thu Bonamar Corporation:

- Số dư nợ phải thu đến ngày 31/12/2018 (BCTC) (984.468,1 USD) : 22.795.358.855 đồng
- Ngày 23/01/2019 thu 50% đầu của Inv 160 (123.788,2 USD) : 2.866.315.771 đồng
- Số dư nợ đến ngày 19/04/2019 (860.629,9 USD) : 19.927.885.334 đồng

Trong công nợ phải thu Bonamar Corp đến ngày 19/04/2019, Ban điều hành báo lô hàng xuất ngày 26/12/2018 (ngày xuất kho Cty) Inv 189, trị giá 258.996,6 USD (tương đương 6.003.541.188 đồng) đang kéo về Việt Nam.

- Nếu trừ giá trị lô hàng kéo về thì công nợ phải thu Bonamar Corp sẽ còn 601.633,3 USD (tương đương 13.924.344.146 đồng)

2/. Về việc ký kết hợp đồng và tình hình thu hồi công nợ:

- Phương thức thanh toán trong hợp đồng: thanh toán 50% sau khi hàng được xếp lên tàu; 50% còn lại sau khi được FDA chấp thuận và bộ phận kiểm tra chất lượng hàng hóa của Bonamar chấp thuận

	Ngày lên tàu	Ngày TT	S.ngày TT	Số tiền USD	50%	Nợ	Ngày nhận hg khi
		50% đầu	50% đầu	50% đầu	còn lại	Lũy kế	đã qua kiểm tra
1/.Inv 98	18/07/2018	21/08/2018	34	116.627.40	116.627,50	116.627,50	15/09/2018
2/.Inv 117	28/08/2018	26/09/2018	29	118.265.40	118.265,40	234.892,90	22/10/2018
3/.Inv 125	24/09/2018	22/11/2018	59	122.120,40	122.120,40	357.013,30	15/12/2018
4/.Inv 144	22/10/2018	17/12/2018	56	120.781,80	120.781,80	477.795,10	07/01/2019
5/.Inv 160	12/11/2018	23/01/2019	72	123.838,20	123.838,20	601.633,30	10/02/2019
6/.Inv 160	31/12/2018				258.996,60	860.629,90	Kéo hàng về

- Phương thức thanh toán trong hợp đồng thì khách hàng phải thanh toán lần đầu cho Công ty 50% trị giá lô hàng khi hàng lên tàu, theo phương thức thanh toán này thì khi có Bill tàu Công ty phải chuyển cho khách hàng để khách hàng thanh toán, tuy nhiên theo bảng liệt kê ở trên thì khách hàng

thanh toán lần đầu cho Công ty từ khoảng 30 ngày thậm chí có lô hàng tới 72 ngày mới thanh toán 50% trị giá lô hàng.

- Ngoài ra, ngày 15/09/2018 Bonamar đã xác nhận đồng ý nhận hàng của lô hàng 1/.Inv 98 ngày 18/07/2018, trong khi đó ngày 26/09/2018 khách hàng lại thanh toán 50% đầu của lô hàng 2/.Inv 117 ngày 28/08/2018, lẽ ra khi nhận tiền ngày 26/09/2018 phải buộc khách hàng ghi nhận thanh toán đợt 2, 50% còn lại cho lô hàng 1/.Inv 98 và sự việc này tiếp tục thực hiện cho các lô hàng tiếp theo. Nhìn vào bảng kê ở trên thì lũy kế công nợ phải thu đến cuối lô hàng 2/.Inv 117 đã là 234.892,90 USD (tương đương 5.475.353.499 đồng) bằng giá trị của 01 lô hàng. Đúng ra, Công ty nên cân nhắc và đánh giá lại khách hàng, tạm ngưng xuất từ lô hàng thứ 3/.Inv 125 để thu hồi công nợ.

3/. Nhận xét của Ban kiểm soát:

- Công ty ký hợp đồng theo từng đơn hàng rất đơn giản, hợp đồng không nêu các điều khoản về trách nhiệm và quyền hạn của từng bên, không có bất kỳ đảm bảo thanh toán nào khi giao hàng xong, tất cả chỉ là niềm tin.

- Trong điều khoản thanh toán: thanh toán lần đầu 50% giá trị lô hàng không ghi rõ bao nhiêu ngày khi hàng lên tàu phải thanh toán; thanh toán 50% còn lại không ghi rõ bao nhiêu ngày phải thanh kể từ ngày đã xác nhận nhận hàng sau khi được FDA chấp thuận và bộ phận kiểm tra chất lượng hàng hóa của Bonamar chấp thuận.

- Theo điều khoản thanh toán trong phương thức thanh toán của hợp đồng với Bonamar Corporation, Công ty bán hàng mà không xác định thời gian cụ thể phải thanh toán công nợ. Qua tham khảo một số doanh nghiệp xuất khẩu đi Mỹ chúng tôi được biết việc thanh toán sau khi thông quan FDA tại Mỹ đồng thời phải được bộ phận kiểm tra chất lượng hàng hóa của khách hàng chấp thuận không phải là điều kiện bắt buộc mà chủ yếu do đàm phán hợp đồng. Ở Việt Nam hiện nay có rất nhiều Trung tâm kiểm định quốc tế có uy tín, được quốc tế công nhận nhưng Ban điều hành khi đàm phán ký kết hợp đồng không thỏa thuận với khách hàng là chọn một trung tâm kiểm định tại Việt Nam để khách hàng rút ngắn thời gian thanh toán cho Công ty và tránh rủi ro.

- Ban kiểm soát nhận thấy việc thực hiện hợp đồng với khách hàng Bonamar Corporation, Ban điều hành theo dõi quá lỏng lẻo, không chặt chẽ trong khâu thanh toán mà điều khoản trong hợp đồng đã ghi. Theo bảng liệt kê ở trên khách hàng đã chấp nhận nhận hàng sau khi được FDA chấp thuận và bộ phận kiểm tra chất lượng hàng hóa của Bonamar chấp thuận nhưng Công ty không thu hồi công nợ 50% còn lại của những lô đó mà lại tiếp tục xuất những lô tiếp theo.

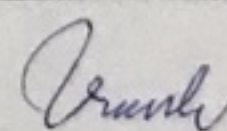
- Không có xác nhận công nợ của khách hàng ngày 31/12/2018.

- Tổng Giám đốc và những người liên quan vi phạm Điểm b Khoản 1 Điều 47 của Điều lệ Công ty là “Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty”.

- Cuối tháng 02/2019, Công ty Bonamar Corporation đã nộp hồ sơ lên tòa án của Mỹ xin phá sản vì không có khả năng thanh toán trả nợ cho các chủ hàng. Vì vậy, Công nợ phải thu của khách hàng này là 601.633,3 USD (tương đương 13.924.344.146 đồng) là không còn khả năng thu hồi.

4/. Đề nghị của Ban kiểm soát:

Đề nghị Ban điều hành cần cẩn trọng trong việc thực hiện các hợp đồng thương mại, tăng cường trách nhiệm cá nhân, quản lý công nợ chặt chẽ để tránh thiệt hại cho Công ty và cổ đông.



Trên đây là Báo cáo của Ban kiểm soát về công nợ của khách hàng Bonamar Corporation.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông.

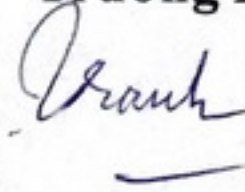
Trân trọng./.

Nơi nhận:

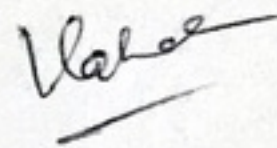
- ĐHĐCĐ; HĐQT
- Lưu VT.

TM. BAN KIỂM SOÁT

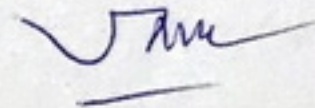
Trưởng Ban



Phạm Văn Tranh



Nguyễn Kim Hậu



Wu Thu Hong Gam